

TÒA ÁN ND TP B
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 348/2017/HSST
Ngày: 28/8/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Vinh Toàn
Bà Thiều Thị Phi Loan
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Kim Hải -
cán bộ Tòa án ND TP. B, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện VKSND TP. B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông
Phạm Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 388/2017/HSST ngày 15/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mộng T (Trang S), sinh năm 1979 tại Đồng Nai; HKTT: 209/3 KP1, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: như trên; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Văn S (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị N (1960); Chồng Nguyễn Minh V, sinh năm 1979; có 03 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt: 20/02/2017 – có mặt;

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thị Mộng T là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp, từ ngày 29/01/2017 đến ngày 19/02/2017, T đến khu vực siêu thị Lotte Mart tại quận 7, TP. Hồ Chí Minh mua của 01 người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ 02 lần 02 gói ma túy tổng hợp với giá từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng rồi phân thành nhiều gói khác nhau về sử dụng và bán cho các con nghiện.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/02/2017 Trịnh Minh T điện thoại vào số thuê bao 01285.008.844 hoặc 0898.665.083 của T hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp. T đồng ý và hẹn T đến nhà 209/3 KP1, phường T, TP. B để mua bán ma túy. Tại đây, T đã bán cho T 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng.

Khoảng 9 giờ 35 phút ngày 20/02/2017 tại nhà của Trang số 209/3 KP1, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B kiểm tra phát hiện T đang cất giấu 05 gói ma túy tổng hợp, 08 tép ma túy tổng hợp trên người và 01 gói ma túy tổng hợp dưới gầm bàn.

Quá trình điều tra T còn khai bán ma túy cho một số đối tượng hưởng lợi 500.000 đồng

Tại bản kết luận giám định số 44/PC54 -GĐMT ngày 02/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M1 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng Methamphetamine 3,2413 gam;

Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M2 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng Methamphetamine 5,7990 gam.

Bản cáo trạng số 244/CT/VKS-HS ngày 17/5/2017 và công văn 1805CV - VKS ngày 15/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mộng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/02/2017, bị cáo bán 01 gói ma túy tổng hợp cho Trịnh Minh T1 với giá 200.000đ.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Thị Mộng T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy pháp luật nghiêm cấm, nhưng để thỏa mãn ham muốn cá nhân muốn có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài, bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật thực hiện việc mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các con ghien để kiếm tiền tiêu xài. Thiết nghĩ, cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn để xem xét trong quá trình lượng hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 500.000 đồng là tiền T bán ma túy mà có;

01 điện thoại di động hiệu Nokia số thuê bao 01285.008.844, có số Imel: 353650/06/103214/5; 01 điện thoại di động Sam sung thuê bao số 0898.665.083, có số Imel 356898/05/383160/5 do T dùng vào việc phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên sẽ được xem xét trong quá trình lượng hình.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho T, đối tượng tên P đề nghị cơ quan điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mộng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mộng T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 44 ngày 07/3/2017.

Tịch thu sung công số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia số thuê bao 01285.008.844, có số Imel: 353650/06/103214/5; 01 điện thoại di động Samsung thuê bao số 0898.665.083, có số Imel 356898/05/383160/5.

Toàn bộ số vật chứng trên được giao qua Chi Cục thi hành án dân sự B tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2017 và biên lai thu tiền số 0000670 ngày 25/5/2017.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai.
- VKS TP. B.
- Thi hành án.
- Bị cáo.
- Công an TP.B.
- Lưu VP - HS

Nguyễn Thị Quyên

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai.
- VKS TP Biên Hòa.
- Thi hành án.
- Bị cáo.
- Công an TP Biên Hòa.
- Lưu VP - HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Quyên

